

**BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐH TÀI CHÍNH – MARKETING**

THÔNG BÁO

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm
năm học 2018 - 2019**

*(Kèm theo công văn số 2033/TB-ĐHTCM-QLĐT ngày 28 tháng 11 năm 2019
của Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính - Marketing)*

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo		
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học chính quy (*)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể: - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng loại giỏi trở lên hoặc bằng thạc sĩ ngành đúng, ngành phù hợp. - Là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển. - Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong	Thực hiện theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể: Công dân Việt Nam có lý lịch bản thân rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự cần có đủ các điều kiện sau đây được dự thi tuyển sinh đào tạo Trình độ Thạc sĩ. * Điều kiện văn bằng - Thí sinh có bằng tốt nghiệp Đại học ngành đúng với ngành đăng ký dự thi được dự thi trực tiếp. - Thí sinh có bằng tốt nghiệp Đại học ngành gần cần học bổ sung kiến thức 04 học phần (08 tín chỉ) trước khi dự thi. - Thí sinh có bằng tốt nghiệp Đại học ngành khác cần học Bổ sung kiến thức 07 học phần (15 tín chỉ) trước	- Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy, tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy; được sửa đổi, bổ sung tên và một số điều theo Thông tư số 07/2018/TT-BGDĐT ngày 01/03/2018 và Thông tư số 02/2019/TT-BGDĐT ngày 28/02/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học.

	những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau: a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác; b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp; c) Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khoản này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và	khi dự thi. * Điều kiện về thâm niên công tác Người có bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành đúng, ngành gần với ngành đăng ký dự thi được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Người tốt nghiệp đại học ngành khác với ngành đăng ký dự thi phải có ít nhất 2 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với ngành dự thi * Điều kiện miễn thi môn Anh văn a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài (nước sử dụng ngôn ngữ Tiếng Anh), được công nhận văn bằng theo quy định; b) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Tiếng Anh; c) Có một trong các chứng chỉ Tiếng Anh (thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi) tương đương cấp độ B1 Khung châu Âu * Điều kiện về sức khỏe: Có đủ sức khỏe để học tập.	
--	--	---	--

		Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh). - Người dự tuyển là công dân nước ngoài phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đáp ứng yêu cầu về tiếng Anh.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Ngành QTKD 1.1. Mục tiêu chung Chương trình đào tạo Tiến sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh tại trường Đại học Tài chính -Marketing nhằm đào tạo người nghiên cứu có trình độ cao về lý thuyết và khả năng ứng dụng chủ động, nắm bắt những kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực quản trị kinh doanh theo kịp sự phát triển trong nước và thế giới; trang bị cho đội ngũ cán bộ khoa học kiến thức quản trị và có khả năng nghiên cứu độc lập và sáng tạo với chất lượng cao, phát hiện và giải quyết được những vấn đề quản trị kinh doanh có năng	1. Ngành QTKD: Đào tạo trình độ thạc sĩ nhằm giúp cho học viên bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức ngành Quản trị kinh doanh, chuyên ngành Kinh doanh quốc tế, Marketing và Quản trị kinh doanh tổng hợp; tăng cường kiến thức liên ngành; có kiến thức chuyên sâu trong một lĩnh vực khoa học chuyên ngành hoặc kỹ năng vận dụng kiến thức đó vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc ngành Quản trị kinh doanh, chuyên ngành được đào tạo. 1.1. Kiến thức: Làm chủ kiến thức chuyên ngành, có thể đảm nhiệm công việc của chuyên	A. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI TRÀ 1. Ngành Quản trị kinh doanh ▪ Kiến thức Cung cấp cho sinh viên các kiến thức sau cho sinh viên: Kiến thức khoa học xã hội căn bản, Kiến thức về toán – tin học – khoa học tự nhiên, Kiến thức cơ sở về kinh tế học, Kiến thức về tâm lý, hành vi, giao tiếp... của cá nhân, nhóm, và tổ chức trong kinh doanh., Kiến thức về quản trị, điều hành tổ chức, doanh nghiệp, Kiến thức về kế toán, tài chính, tiền tệ và tín dụng, Kiến thức về thị trường, marketing, kinh doanh buôn bán, Kiến thức chuyên ngành về quản trị kinh doanh... ▪ Các kỹ năng ❖ Kỹ năng cứng: - Kỹ năng thu thập thông tin, phân tích, dự báo phục vụ cho công tác quản trị kinh doanh - Kỹ năng lập các kế hoạch quản trị kinh doanh như: kế hoạch sản xuất, kế hoạch cung ứng vật tư, kế hoạch bán hàng, kế hoạch nhân sự... - Kỹ năng tổ chức công việc, tổ chức bộ máy, và tổ chức nhân

	lực nghiên cứu và tổ chức, hướng dẫn nghiên cứu khoa học, và có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt. 1.2. Mục tiêu cụ thể Chương trình đào tạo Tiến sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh tại trường Đại học Tài chính -Marketing nhằm đào tạo các nhà khoa học làm giảng viên cho các trường đại học và cao đẳng; các chuyên gia nghiên cứu ở các trường đại học – cao đẳng và các Viện nghiên cứu; các nhà quản trị ở các tổ chức kinh doanh với các mục tiêu cơ bản sau: 1.2.1. Phẩm chất: Trang bị những kiến thức sâu ở bậc sau đại học và nâng cao khả năng nghiên cứu nhằm góp phần hình thành một đội ngũ các giảng viên và nhà nghiên cứu cao cấp chuyên sâu trong lĩnh vực quản trị kinh doanh có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, trách nhiệm đối với xã hội và môi trường, tôn trọng pháp luật Việt Nam và quốc tế. 1.2.2. Kiến thức: Kiến thức cập nhật, hiện đại và chuyên sâu về lý thuyết quản trị để trở thành những nhà nghiên cứu độc lập và sáng tạo trong lĩnh vực quản trị kinh doanh; Kiến thức về phương pháp	gia trong lĩnh vực được đào tạo; có tư duy phản biện; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong một lãnh vực chuyên ngành, có kiến thức tổng hợp về pháp luật, quản lý và bảo vệ môi trường liên quan đến Quản trị kinh doanh; 1.2. Kỹ năng: Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không có tính quy luật, khó dự báo; có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới trong chuyên ngành QTKD; Có kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng quản lý, đặc biệt là kỹ năng phân tích dữ liệu, kỹ năng phân tích chính sách... để lập kế hoạch kinh doanh, hoạch định chính sách trong quá trình quản trị doanh nghiệp và có kỹ năng ra quyết định chiến lược trung và dài hạn. Có khả năng sử dụng một số phần mềm ứng dụng trong phân tích dữ liệu. Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến ngành kinh tế chuyên ngành QTKD; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến và phản biện một vấn đề kỹ thuật bằng ngoại ngữ; 1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên ngành	sự để thực hiện các nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ. - Kỹ năng lãnh đạo, điều hành tổ chức, cá nhân thực hiện các công việc theo nhiệm vụ được giao hoặc theo kế hoạch đã được thông qua. - Kỹ năng kiểm soát các hoạt động của đơn vị theo mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch đã được thông qua. - Kỹ năng tư vấn kinh doanh, tham mưu cho lãnh đạo các biện pháp hoàn thiện công tác quản trị hoặc nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp. - Kỹ năng khởi sự doanh nghiệp - Kỹ năng kinh doanh ❖ Kỹ năng mềm: - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ - Có phẩm chất đạo đức, có tính kỷ luật - Có tinh thần phấn đấu vươn lên - Có khả năng tự định hướng, tự điều chỉnh để thích nghi với các môi trường sống và làm việc khác nhau - Có ý thức tự giác học tập, nghiên cứu, tích lũy kinh nghiệm - Tích cực tham gia các hoạt động phong trào - Có ý thức tham gia các hoạt động cộng đồng và chia sẻ với cộng đồng - Có đạo đức nghề nghiệp ▪ Trình độ ngoại ngữ Có chứng chỉ TOEIC 405 điểm trở lên hoặc tương đương. ▪ Trình độ Tin học Có chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel). 2. Ngành Bất động sản ▪ Kiến thức
--	---	---	--

	nghiên cứu và sử dụng công cụ nghiên cứu khoa học trong kinh doanh; Kiến thức chuyên môn chuyên sâu về phân tích tình hình kinh tế, biến động của môi trường kinh doanh phù hợp trong từng loại hình kinh doanh. Kiến thức về lý thuyết về lý thuyết doanh nghiệp hiện đại. 1.2.3. Kỹ năng Khả năng phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực quản trị kinh doanh và có khả năng sáng tạo, luôn tìm tòi và phát hiện những cái mới; Năng lực thực hành nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế – xã hội của đất nước; Hình thành ý tưởng, xây dựng và tổ chức thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu có thể tạo ra những tri thức mới có giá trị khoa học và thực tiễn; Có năng lực nghiên cứu và tổ chức, hướng dẫn nghiên cứu khoa học, có kỹ năng phương pháp và các công cụ nghiên cứu trong kinh doanh; Có kỹ năng phản biện, đánh giá khoa học; Có kỹ năng tổng thuật, trình bày vấn đề khoa học, viết và công bố các kết quả nghiên cứu khoa học. Hướng tới liên kết tổ chức mình với hệ thống làm việc với các đồng nghiệp trong nước và	QTKD và đề xuất những sáng kiến có giá trị; có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên ngành QTKD; bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn; có khả năng xây dựng, thẩm định kế hoạch; có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn; có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao; có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề lớn. 2. Ngành TCNH 2.1 Mục tiêu chung Mục tiêu chính của chương trình thạc sĩ ngành TC-NH theo định hướng nghiên cứu cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu của ngành TC-NH và phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để có thể độc lập nghiên cứu, phát triển các lý thuyết cơ bản thuộc lĩnh vực TC-NH; có khả năng thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn và hoạch định chính sách thuộc lĩnh vực ngành TC-NH; có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ. 2.2 Mục tiêu cụ thể: - Trang bị kiến thức tư duy tổng hợp và nâng cao về kinh tế vĩ mô và vi mô trong giai đoạn hội nhập kinh tế;	Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Kinh doanh bất động sản có khả năng vận dụng những kiến thức cơ bản về ngành nghề bất động sản như môi giới bất động sản; marketing bất động sản; thẩm định giá bất động sản; tư vấn đầu tư kinh doanh bất động sản; v.v...; trên cơ sở đó có thể thực hiện các công việc liên quan đến lĩnh vực kinh doanh bất động sản một cách độc lập. ▪ Các kỹ năng ❖ Kỹ năng cứng: - Có khả năng vận dụng kiến thức lý luận vào thực tiễn nghề nghiệp kinh doanh bất động sản. - Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu thông tin và vận dụng vào thực tiễn để thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến ngành nghề bất động sản. - Có khả năng nhận định vấn đề và đưa ra kết luận về các vấn đề liên quan đến chuyên môn nghề nghiệp kinh doanh bất động sản ở mức độ đơn giản và một số vấn đề tương đối phức tạp. ❖ Kỹ năng mềm: - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ - Có phẩm chất đạo đức, chấp hành kỷ luật và tự rèn luyện để nâng cao năng lực chuyên môn nghề nghiệp. - Có ý thức tự định hướng cho bản thân để thích nghi với công việc - Có ý thức tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp kinh doanh bất động sản. ▪ Trình độ ngoại ngữ Có chứng chỉ TOEIC 405 điểm trở lên hoặc tương đương. ▪ Trình độ Tin học Có chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS
--	--	---	--

	ngoài nước. 1.2.4. Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Phát triển tư duy sáng tạo, phân biệt khoa học, xây dựng bản lĩnh và đạo đức của nhà nghiên cứu khoa học độc lập. Có sự trung thực và liêm chính trong nghiên cứu khoa học. 2. Ngành TCNH: 2.1. Mục tiêu chung Đào tạo trình độ tiến sĩ là đào tạo những nhà khoa học có trình độ cao về lý thuyết, có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo bằng các phương pháp nghiên cứu hiện đại, có khả năng phát hiện và giải quyết được những vấn đề mới có ý nghĩa về khoa học, công nghệ và hướng dẫn nghiên cứu khoa học. 2.2. Mục tiêu cụ thể 2.2.1. Kiến thức: Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, tiên tiến và toàn diện thuộc lĩnh vực Tài Chính – Ngân Hàng; có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo; làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật; phát triển các nguyên lý, học thuyết của ngành tài chính – ngân hàng; có tư duy mới trong tổ chức công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng;	- Trang bị các kiến thức chuyên sâu về ngành và chuyên ngành TC-NH - Trang bị các phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp và hiện đại của ngành TC-NH - Có năng lực nghiên cứu độc lập, hoạch định chính sách vi mô/vĩ mô, có năng lực phát hiện và giải quyết cũng như đề xuất các chính sách có giá trị liên quan trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng; - Có năng lực giảng dạy và tiếp tục tham gia học chương trình tiến sĩ. - Có các phẩm chất đạo đức cá nhân tốt như: tự tin trong công việc liên quan đến chuyên ngành được đào tạo, nhiệt tình, say mê, sáng tạo, tinh thần tự tôn, - Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, tác phong làm việc chuyên nghiệp. Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: chấp hành các quy định của nhà nước và pháp luật, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, trân trọng các giá trị đạo đức.	(Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel). 3. Ngành Kinh doanh quốc tế ▪ Kiến thức - Kiến thức chung: Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê - Nin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và khoa học tự nhiên để tiếp thu tốt kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. - <i>Kiến thức chuyên nghiệp</i>: Có kiến thức nền tảng về kinh tế và kinh doanh quốc tế; có kiến thức chuyên sâu về nghiệp vụ thương mại quốc tế, hoạt động kinh doanh quốc tế, kinh doanh xuất nhập khẩu; Hoạch định, thực hiện và quản trị có hiệu quả các chiến lược thương mại quốc tế, chính sách và các hoạt động kinh doanh trong nước và quốc tế. ▪ Các kỹ năng ❖ Kỹ năng cứng: - Có khả năng tham gia các hoạt động hoạch định, triển khai và thực hiện các chiến lược, chính sách, kế hoạch kinh doanh trong nước và quốc tế tại doanh nghiệp. - Có kỹ năng giao dịch, đàm phán, soạn thảo các hợp đồng mua bán hàng hóa ngoại thương, hợp đồng gia công quốc tế và hợp đồng chuyển giao công nghệ quốc tế... - Có kỹ năng thực hiện quy trình nghiệp vụ kinh doanh quốc tế. - Có khả năng nhận định, phân tích, dự báo và đưa ra giải pháp giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động kinh doanh quốc tế thường gặp tại doanh nghiệp. ❖ Kỹ năng mềm: - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ:
--	---	--	---

	2.2.2. Kỹ năng: Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề; sáng tạo tri thức mới trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng; có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề tài trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng ở phạm vi quốc gia, khu vực và quốc tế Có kỹ năng ngoại ngữ có thể hiểu được các báo cáo phức tạp thuộc lĩnh vực tài chính – ngân hàng, bao gồm cả việc trao đổi học thuật. Có thể giao tiếp, trao đổi học thuật bằng ngoại ngữ ở mức độ trôi chảy, thành thạo với người bản ngữ. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành; có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau. Có kỹ năng sử dụng thành thạo các phần mềm nghiên cứu định lượng để có thể dự báo và định hướng các vấn đề nổi bật trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng trong từng thời kỳ. Từ đó nghiên cứu sinh có thể hoàn thành xuất sắc các chuyên đề tiến sĩ, luận án NCS theo phương pháp nghiên cứu hiện đại, mang ý nghĩa thực tiễn và khoa học.	- Có năng lực tự chủ để hoàn thành các mục tiêu trong công việc. - Có năng lực sáng tạo và làm việc độc lập - Có ý thức vượt khó, tích cực và năng động trong học tập và công tác - Có khả năng tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức và sáng tạo trong công việc - Có tinh thần trách nhiệm cao trong hoạt động nhóm, trong công việc ▪ Trình độ ngoại ngữ Có chứng chỉ TOEIC 405 điểm trở lên hoặc tương đương ▪ Trình độ Tin học Có chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel). 4. Ngành Tài chính - Ngân hàng ▪ Kiến thức - Có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, tài chính, tiền tệ, các khái niệm về nguyên lý của kế toán, kiểm toán, phân tích hoạt động kinh tế, có đủ kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp để tự tin thực hiện tốt công việc trong hoạt động chuyên môn... đồng thời có khả năng tự học tập, tự nghiên cứu để phát triển trình độ chuyên môn. - Có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực ngân hàng thương mại và ngân hàng nhà nước, tài chính doanh nghiệp, thuế, hải quan và nghiệp vụ xuất nhập khẩu,... ▪ Các kỹ năng ❖ Kỹ năng cứng: - Có kỹ năng vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành được đào tạo trong những bối cảnh khác nhau. - Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong lĩnh vực được đào tạo. - Vận dụng các kiến thức cơ bản về toán, khoa học tự nhiên và kiến thức của nhóm ngành kinh tế và tài chính - ngân hàng – bảo hiểm vào giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn liên
--	--	--

		2.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề; rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc; đưa ra được những sáng kiến có giá trị và có khả năng đánh giá giá trị của các sáng kiến; có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế; có năng lực lãnh đạo và có tầm ảnh hưởng tới định hướng phát triển chiến lược của tập thể; có năng lực đưa ra được những đề xuất của chuyên gia hàng đầu với luận cứ chắc chắn về khoa học và thực tiễn; có khả năng quyết định về kế hoạch làm việc, quản lý các hoạt động nghiên cứu, phát triển tri thức, ý tưởng mới, quy trình mới.		quan. - Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được các ý chính của một báo cáo hay bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc trong công việc liên quan đến ngành được đào tạo; có thể sử dụng ngoại ngữ để diễn đạt, xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết được báo cáo tài chính, trình bày ý kiến liên quan đến công việc chuyên môn. - Có thể nhận thức được bối cảnh xã hội, ngoại cảnh và bối cảnh của tổ chức để vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào các hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn trong đơn vị, có năng lực sáng tạo trong công việc, phát triển vị trí cá nhân trong lĩnh vực chuyên môn. - Đánh giá, phân tích và tổng hợp được một số vấn đề chuyên sâu và một số nghiệp vụ cụ thể về tài chính – bảo hiểm – ngân hàng như huy động vốn, tín dụng, bảo lãnh, quản trị ngân hàng... trong thực tiễn, công việc chuyên môn - Có khả năng lập luận, tư duy theo hệ thống tài chính – bảo hiểm – ngân hàng, giải quyết các vấn đề nảy sinh, nghiên cứu và khám phá kiến thức trong lĩnh vực tài chính – bảo hiểm - ngân hàng. ❖ Kỹ năng mềm: - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ● Thái độ - Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập
--	--	--	--	--

				thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình. - Có các phẩm chất đạo đức cá nhân tốt như: tự tin không chỉ trong công việc liên quan đến Ngân hàng, mà còn có thể linh hoạt trong việc tìm các giải pháp trong và ngoài chuyên môn, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo, tinh thần tự tôn, hiểu biết văn hóa và có khát vọng vươn lên để trở thành nhà lãnh đạo, chuyên gia cao cấp. - Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự giác phát triển sản phẩm sáng tạo. - Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: chấp hành các quy định của nhà nước và pháp luật, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, trân trọng các giá trị đạo đức của dân tộc, hiểu biết vai trò của ngành Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm trong cộng đồng để nâng cao giá trị của cuộc sống. ▪ Trình độ ngoại ngữ Có chứng chỉ TOEIC 405 điểm trở lên hoặc tương đương ▪ Trình độ Tin học Có chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel). 5. Ngành Kế toán ▪ Kiến thức - Nắm vững kỹ thuật và có kiến thức thực tế để có thể giải quyết các công việc phức tạp trong lĩnh vực kế toán. - Có kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội trong lĩnh vực kế toán – kiểm toán để có thể phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn. - Có kiến thức quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực kế toán – kiểm toán. ▪ Các kỹ năng ❖ Kỹ năng cứng - Có khả năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và thông thạo một số phần mềm chuyên dụng; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trình độ trên trung bình. - Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng
--	--	--	--	--

				kiến thức lý thuyết và thực tiễn của kế toán trong những bối cảnh khác nhau. - Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong lãnh vực kế toán. ❖ Kỹ năng mềm - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ - Tích cực, nhiệt tình trong công việc, với cuộc sống, đương đầu với mọi thách thức. - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp - Có ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân - Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp - Thích ứng nhanh với môi trường kinh doanh ▪ Trình độ ngoại ngữ Có chứng chỉ TOEIC 405 điểm trở lên hoặc tương đương ▪ Trình độ Tin học Có chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel). 6. Ngành Marketing ▪ Kiến thức - Sinh viên phải nắm vững khối kiến thức giáo dục đại cương như: các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, xã hội nhân văn, khoa học tự nhiên, kiến thức về kinh tế học và quản trị. - Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về Marketing và kiến thức chuyên môn để phân tích Marketing, hoạch định và thực hiện các kế hoạch, chương trình
--	--	--	--	---

				Marketing thuộc lĩnh vực sản xuất, thương mại, du lịch, xuất nhập khẩu, dịch vụ... ▪ Các kỹ năng ❖ Kỹ năng cứng: - Đạt được kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp trong việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá và quản trị các hoạt động Marketing ở cấp độ chiến lược và chiến thuật. - Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác và phổ biến kiến thức, kỹ năng, vấn đề và giải pháp đến người khác. ❖ Kỹ năng mềm: - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ - Có năng lực làm việc độc lập và làm việc nhóm, tự chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm nhóm, trách nhiệm xã hội và đạo đức nghề nghiệp. - Phát triển được thái độ tích cực, dân thân và sáng tạo trong hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định trong nghề marketing và trong cuộc sống. - Có năng lực tự định hướng đưa ra kết luận chuyên môn, lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân, đồng thời phát triển chuyên môn ở mức độ cao hơn với thái độ tích cực học tập suốt đời. ▪ Trình độ ngoại ngữ Có chứng chỉ TOEIC 405 điểm trở lên hoặc tương đương. ▪ Trình độ Tin học Có chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel).
--	--	--	--	---

				7. Ngành Ngôn ngữ Anh ▪ Kiến thức Sinh viên tốt nghiệp có thể vận dụng kiến thức ngôn ngữ Anh, văn hóa-văn minh, xã hội và văn học Anh-Mỹ, kiến thức nền tảng trong lĩnh vực kinh doanh, trình độ tin học văn phòng để làm việc chuyên nghiệp trong môi trường đa văn hóa và thường xuyên sử dụng tiếng Anh. ▪ Các kỹ năng ❖ Kỹ năng cứng - Sinh viên tốt nghiệp có thể vận dụng các kỹ năng giao tiếp ở cấp độ chuyên sâu – Nghe, Nói, Đọc, Viết, Thuyết trình hiệu quả bằng tiếng Anh để hoạt động hiệu quả trong các lĩnh vực như biên – phiên dịch thương mại, nghiệp vụ quản trị kinh doanh hay văn phòng, marketing, thương mại, dịch vụ, du lịch, giảng dạy tiếng Anh ở cấp độ cơ bản v.v. ❖ Kỹ năng mềm: - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ - Có thái độ nghiêm túc chấp hành quy định của cơ quan và luật doanh nghiệp, tuân thủ các quy định về đạo đức nghề nghiệp; - Có thái độ tích cực tìm tòi, học hỏi, nghiên cứu trong lĩnh vực quan tâm ở cấp độ cao hơn ▪ Trình độ ngoại ngữ - Bảo đảm cho sinh viên đạt được trình độ nghiệp vụ đủ để hoạt động và công tác trong các lĩnh vực chuyên môn như giảng dạy, công tác biên - phiên dịch, các lĩnh vực hoạt động nghiệp vụ, kinh doanh, kinh tế và xã hội v.v...; - Trang bị cho sinh viên kỹ năng học tập để có thể tự học tập nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng, bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu
--	--	--	--	---

				khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, văn học hoặc văn hóa - văn minh của các nước cộng đồng Anh ngữ. ▪ Trình độ Tin học Đạt trình độ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel). B. CHƯƠNG TRÌNH ĐẶC THÙ 8. Ngành Quản trị khách sạn ▪ Kiến thức - Đào tạo cử nhân quản trị khách sạn có có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, kiến thức cơ bản về quản lý kinh tế và tính toán cơ bản như quản trị học, kinh tế học, marketing, kế toán, toán cao cấp, pháp luật và tin học đại cương. - Có kiến thức chuyên sâu về chuyên môn cho công tác quản lý tại các cơ sở quốc tế về kinh doanh dịch vụ lưu trú, ăn uống, vui chơi, giải trí, tổ chức sự kiện và các lĩnh vực khác thuộc ngành du lịch. - Cung cấp cho sinh viên kiến thức về kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong môi trường kinh doanh quốc tế. - Nâng cao trình độ Anh ngữ với 4 học phần Anh văn căn bản và 3 học phần Anh văn chuyên ngành, giúp sinh viên giao tiếp tốt với khách nước ngoài ngay sau khi tốt nghiệp. ▪ Kỹ năng ❖ Kỹ năng cứng: - Thực hiện và quản lý được các quy trình nghiệp vụ cơ bản ở ba bộ phận chính trong khách sạn là bộ phận lễ tân, bộ phận phục vụ phòng khách sạn và bộ phận ẩm thực. - Thực hiện được công việc quản trị các tác nghiệp cơ bản thuộc bộ phận nguồn nhân lực trong khách sạn như hệ thống lương bổng, chuẩn bị hồ sơ xin việc, thực hiện phỏng vấn xin việc. - Thực hiện được việc triển khai quy trình lập kế hoạch marketing và bán sản phẩm trong kinh doanh khách sạn – nhà hàng - Sử dụng được một số công cụ để đánh giá chất lượng dịch vụ trong kinh doanh khách sạn – nhà hàng - Giải thích được một số vấn đề cơ bản về hợp đồng quản lý và nhượng quyền trong kinh doanh khách sạn – nhà hàng
--	--	--	--	---

				- Có khả năng giải quyết các tình huống thường gặp trong kinh doanh khách sạn – nhà hàng như các tình huống thực tiễn ở bộ phận lễ tân, bộ phận quản lý phòng, bộ phận ẩm thực, marketing và bán sản phẩm, nguồn nhân lực, giao tế công cộng, an toàn và an ninh - Có khả năng thực hiện ở mức cơ bản công việc làm bánh Âu, pha chế và biểu diễn pha chế thức uống, có kiến thức cơ bản về chế biến món ăn Âu, Á. ❖ Kỹ năng mềm: - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ Sinh viên chuyên ngành Quản trị khách sạn cần phải có: - Tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và sáng tạo trong học tập thông qua các hoạt động học thuật trong và ngoài trường. - Tuân thủ quy định của luật pháp, có lối sống và học tập lành mạnh. - Luôn thể hiện là người phẩm chất đạo đức tốt, ý thức nghề nghiệp rõ ràng, có trách nhiệm là công dân tốt đối với xã hội. - Tích cực tham gia các phong trào trong và ngoài trường nhằm trau dồi thêm kỹ năng sống và học tập cho mình. - Thể hiện thái độ tốt với ngành nghề mình đã chọn, ý thức được trách nhiệm đối với doanh nghiệp, khách hàng, đồng nghiệp và cộng đồng ▪ Trình độ ngoại ngữ Có chứng chỉ TOEIC 405 điểm trở lên hoặc tương đương. ▪ Trình độ Tin học Có chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel). 9. Ngành Hệ thống thông tin quản lý
--	--	--	--	---

				▪ Kiến thức - Khối kiến thức giáo dục đại cương: cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, xã hội nhân văn, quản trị, ngoại ngữ và kiến thức nền tảng về công nghệ thông tin, quản trị hệ thống thông tin. - Khối kiến thức chuyên ngành: cung cấp kiến thức chuyên sâu phân tích, thiết kế, mô hình hóa, quản trị hệ thống thông tin; kiến thức chuyên sâu về các hệ quản trị cơ sở dữ liệu; quản lý hệ thống ERP và tổ chức kho dữ liệu, khai thác dữ liệu liên quan đến các hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh; an toàn và bảo mật các hệ thống thông tin và mạng máy tính; quản lý các đề án, dự án và nhóm đề án khi xây dựng và triển khai các hệ thống thông tin; các ngôn ngữ lập trình được ứng dụng trong lĩnh vực quản trị tổ chức, doanh nghiệp và kiến thức về lập trình ứng dụng trên thiết bị di động.. - Khối kiến thức bổ trợ: người học được tự chọn kiến thức bổ sung theo từng khối như: Quản trị kinh doanh, Thương mại, Kế toán, Marketing, Tài chính... ▪ Kỹ năng: ❖ Kỹ năng cứng: - Có khả năng áp dụng kiến thức nền tảng về kinh tế, quản trị, marketing, tài chính, ngoại ngữ, hệ thống thông tin và công nghệ thông tin vào hoạt động thực tiễn tại cơ quan và doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế; - Có khả năng áp dụng các kiến thức chuyên ngành hệ thống thông tin quản lý và công nghệ thông tin để phân tích các nghiệp vụ liên quan lĩnh vực quản lý kinh tế, tài chính, hành chính và dịch vụ tại cơ quan và doanh nghiệp; - Có năng lực thiết kế và xây dựng hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP), hệ thống giao dịch thương mại và kinh doanh trực tuyến, quảng cáo trực tuyến, các ứng dụng trên thiết bị di động tại các công ty phần mềm, tổ chức và doanh nghiệp; - Có năng lực thu thập, xử lý và tổng hợp thông tin liên quan đến các nghiệp vụ kinh doanh, sản xuất, quản lý và thương mại điện tử tại các cơ quan và doanh nghiệp; - Có năng lực sử dụng các kỹ thuật và các công cụ phần mềm để phân tích, thiết kế các giải pháp và chính sách bảo mật hệ
--	--	--	--	--

				thống thông tin và mạng máy tính tại các tổ chức và doanh nghiệp; - Có khả năng phân tích và đề xuất các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin để giải quyết các bài toán liên quan đến các hoạt động trong thực tiễn nhằm đáp ứng nhu cầu tại các cơ quan và doanh nghiệp; - Có năng lực nghiên cứu độc lập và làm việc nhóm, tư duy, sáng tạo khi tham gia các dự án phần mềm; - Có năng lực quản lý và điều hành dự án và nhóm dự án khi xây dựng hệ thống thông tin quản lý tại các cơ quan và doanh nghiệp; - Có năng lực ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp thích ứng cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0; - Có hiểu biết nhu cầu và khả năng định hướng nghề nghiệp, có sự cam kết giải quyết vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực hệ thống thông tin quản lý ❖ Kỹ năng mềm: - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ - Có bản lĩnh và ý thức chính trị về đường lối cách mạng của Đảng và vai trò lãnh đạo của Nhà nước; có lối sống lành mạnh, tinh thần yêu nước, yêu nghề, tuân thủ pháp luật, giữ vững đạo đức nghề nghiệp; - Có phẩm chất đạo đức, kỷ luật, ý thức về trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp và tác phong công nghiệp; - Có ý thức tự học, tự nghiên cứu, cầu tiến, cầu thị và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để thích nghi với các môn trường làm việc khác nhau; - Có đủ sức khỏe để học tập nâng cao trình độ, làm việc và bảo vệ tổ quốc. - Tích cực tham gia sinh hoạt và thể hiện trách nhiệm đối với
--	--	--	--	--

				các công tác tập thể, hoạt động xã hội, văn thể mỹ của cộng đồng. ▪ Trình độ ngoại ngữ Có chứng chỉ TOEIC 405 điểm trở lên hoặc tương đương. 10. Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành ▪ Kiến thức Mục tiêu của chương trình là cung cấp kiến thức tổng quan về ngành dịch vụ du lịch và lữ hành như kinh doanh lữ hành, thiết kế và điều hành chương trình du lịch nội địa và quốc tế, nghiệp vụ hướng dẫn du lịch nội địa và quốc tế, tuyến điểm du lịch Việt Nam, quản lý điểm đến du lịch, du lịch và kinh tế du lịch, quản trị chiến lược trong tổ chức du lịch, văn hóa Việt Nam, di sản văn hóa và lễ hội,... nhằm tạo nền tảng vững chắc cho sinh viên khi làm việc tại các cơ quan nhà nước quản lý về du lịch và sự kiện, các trung tâm xúc tiến và đầu tư du lịch, công ty du lịch lữ hành nội địa và quốc tế và một số lĩnh vực khác của ngành du lịch. ▪ Các kỹ năng ❖ Kỹ năng cứng: - Có khả năng thiết kế tour, điều hành và quản lý chương trình du lịch, hướng dẫn khách du lịch nội địa và quốc tế, làm thủ tục xuất nhập cảnh, thực hiện được các dịch vụ chương trình du lịch như dịch vụ lưu trú, ăn uống, tham quan, mua sắm, dịch vụ mua và bán vé máy bay, và các chương trình khác. - Thực hiện và quản lý các chương trình du lịch nội địa và quốc tế của các công ty du lịch nội địa và quốc tế, có khả năng phân tích, đánh giá, xây dựng kế hoạch marketing điểm đến du lịch, tổ chức sự kiện một chương trình du lịch khen thưởng, hội họp, kiểm soát các rủi ro, quản lý chất lượng chương trình du lịch, đánh giá xu hướng phát triển thị trường khách du lịch nội và quốc tế - Quản trị các tác nghiệp cơ bản của các doanh nghiệp lữ hành nội địa và quốc tế, đại lý lữ hành, văn phòng đại diện lữ hành trong và ngoài nước - Có tư duy logic, kỹ năng chăm sóc khách hàng, khả năng cập nhật, phát hiện và xử lý tốt các tình huống xảy ra trong quá trình thực hiện chương trình du lịch, sử dụng thành thạo một phần mềm ứng dụng tin học trong du lịch lữ hành như
--	--	--	--	--

				đặt tour, đặt vé điểm tham quan, đặt chỗ khách sạn - Có khả năng giải quyết các tình huống thường gặp trong quá trình thực hiện chương trình tour du lịch nội địa và quốc tế ❖ Kỹ năng mềm: - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ - Tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và sáng tạo trong học tập thông qua các hoạt động học thuật trong và ngoài trường. - Tuân thủ quy định của luật pháp, có lối sống và học tập lành mạnh - Luôn thể hiện là người phẩm chất đạo đức tốt, ý thức về nghề nghiệp rõ ràng, có trách nhiệm, là công dân tốt đối với xã hội - Tích cực tham gia các phong trào trong và ngoài trường nhằm trau dồi thêm kỹ năng sống và học tập cho mình - Tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, và rèn luyện để đáp ứng tốt yêu cầu công việc, có hoài bão và thăng tiến trong nghề nghiệp ▪ Trình độ ngoại ngữ Có chứng chỉ TOEIC 405 điểm trở lên hoặc tương đương. ▪ Trình độ Tin học Có chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel). 11. Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống ▪ Kiến thức - Có đạo đức, sức khỏe tốt và hiểu biết cơ bản về chính trị, văn hóa, kinh tế, xã hội, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. - Thông hiểu về kinh tế học và Quản trị kinh doanh, toán học ứng dụng trong quản lý kinh tế, Tin học văn phòng và tiếng
--	--	--	--	--

				anh giao tiếp. - Thực hiện được các quy trình nghiệp vụ cơ bản ở ba bộ phận chính trong nhà hàng: nghiệp vụ phục vụ món ăn, nghiệp vụ pha chế đồ uống và nghiệp vụ chế biến món ăn - Thực hiện được các tác nghiệp cơ bản thuộc các bộ phận trong nhà hàng như nguồn nhân lực trong nhà hàng; tiếp thị và bán trong nhà hàng; thanh toán trong nhà hàng. - Có khả năng giải quyết các tình huống thường gặp trong nhà hàng, bar như: các tình huống thực tiễn ở bộ phận phục vụ món ăn, pha chế thức uống, chế biến món ăn, tiếp thị và bán, nguồn nhân lực, giao tế công cộng. - Biết quản trị bar, nhà hàng; Đầu tư nhà hàng, bar; Tạo lập doanh nghiệp dịch vụ du lịch kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, mở quán bar, nhà hàng. - Giới thiệu được ý nghĩa của món ăn, thức uống khi phục vụ ▪ Các kỹ năng ❖ Kỹ năng cứng: - Phục vụ chuyên nghiệp và thực hiện các quy trình đúng chuyên môn trong phục vụ. Chăm sóc khách hàng tốt. - Giải quyết được các tình huống thường gặp trong nhà hàng như các tình huống ở các khu vực phục vụ món ăn, pha chế thức uống, chế biến món ăn, marketing và bán sản phẩm, nguồn nhân lực, giao tế công cộng - Biết cách Chế biến món ăn; Pha chế đồ uống; Kỹ thuật biểu diễn pha chế đồ uống - Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, chất lượng đồ ăn, thức uống trong nhà hàng. - Hiểu biết về văn hóa ẩm thực. - Kỹ năng quản lý: quản lý nhân sự nhà hàng, quản lý bar, quản lý chuỗi cung ứng thực phẩm, quản trị nhà hàng, quản trị đầu tư kinh doanh nhà hàng. ❖ Kỹ năng mềm: - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề
--	--	--	--	--

				- Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ - Có ý thức trách nhiệm công dân, chấp hành pháp luật và các nội quy, quy định tại nơi làm việc. Có đạo đức nghề nghiệp, tác phong làm việc chuyên nghiệp, có năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao. Nghiêm túc, nhiệt tình trong công việc, luôn nâng cao tinh thần tự học, tinh thần làm việc tập thể và đội nhóm. - Có ý thức tổ chức kỷ luật, đảm bảo chất lượng phục vụ và mang lại sự hài lòng đối với khách hàng (khách du lịch). - Tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn và rèn luyện để đáp ứng tốt yêu cầu của công việc. Có hoài bão và thăng tiến trong nghề nghiệp. ▪ Trình độ ngoại ngữ Có chứng chỉ TOEIC 405 điểm trở lên hoặc tương đương. ▪ Trình độ Tin học Có chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel). C. CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO 1. Ngành Quản trị khách sạn ▪ Kiến thức: - Đào tạo cử nhân quản trị khách sạn có kiến thức tốt về chuyên môn và kỹ năng thực tiễn cần thiết cho công tác quản lý tại các cơ sở quốc tế về kinh doanh dịch vụ lưu trú, ăn uống, vui chơi, giải trí, tổ chức sự kiện và các lĩnh vực khác thuộc ngành du lịch. Trong quá trình học, sinh viên sẽ được định hướng rõ ràng về tiêu chuẩn tuyển dụng của các doanh nghiệp khách sạn – nhà hàng quốc tế về các vị trí nhân viên và quản lý. Mục tiêu là sau khi tốt nghiệp, sinh viên đã được định hướng và có thể hòa nhập tốt vào các vị trí điều hành hay quản lý trong các doanh nghiệp kinh doanh thuộc các lĩnh vực đã liệt kê ở trên. - Cung cấp cho sinh viên kiến thức về kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong môi trường kinh doanh quốc tế, đặc biệt là đặt trọng tâm vào việc nâng cao trình độ Anh ngữ, giúp sinh viên giao tiếp tốt với khách nước ngoài ngay sau khi tốt
--	--	--	--	--

				nghiệp. - Mục tiêu chính của chương trình là đào tạo sinh viên có đủ kiến thức về nghề khách sạn – nhà hàng để có thể hòa nhập tốt vào môi trường làm việc tại các khách sạn, nhà hàng quốc tế ở trong nước và tại một số nước châu Á. ▪ Kỹ năng: ❖ Kỹ năng cứng: - Thực hiện và quản lý được các quy trình nghiệp vụ cơ bản ở ba bộ phận chính trong khách sạn là bộ phận lễ tân, bộ phận phục vụ phòng khách sạn và bộ phận ẩm thực. - Thực hiện được công việc quản trị các tác nghiệp cơ bản thuộc bộ phận nguồn nhân lực trong khách sạn như hệ thống lương bổng, chuẩn bị hồ sơ xin việc, thực hiện phỏng vấn xin việc - Thực hiện được việc triển khai quy trình lập kế hoạch marketing và bán sản phẩm trong kinh doanh khách sạn – nhà hàng - Có khả năng sử dụng được các công cụ khai phá dữ liệu (Data mining) trong kinh doanh khách sạn - Sử dụng được một số công cụ để đánh giá chất lượng dịch vụ trong kinh doanh khách sạn – nhà hàng - Giải thích được một số vấn đề cơ bản về hợp đồng quản lý và nhượng quyền trong kinh doanh khách sạn – nhà hàng - Có khả năng giải quyết các tình huống thường gặp trong kinh doanh khách sạn – nhà hàng như các tình huống thực tiễn ở bộ phận lễ tân, bộ phận quản lý phòng, bộ phận ẩm thực, marketing và bán sản phẩm, nguồn nhân lực, giao tế công cộng, an toàn và an ninh ❖ Kỹ năng mềm - Kỹ năng thuyết trình - Kỹ năng làm việc nhóm - Kỹ năng quản lý thời gian - Kỹ năng tư duy sáng tạo - Kỹ năng giao tiếp - Kỹ năng giải quyết vấn đề - Kỹ năng tìm việc - Kỹ năng khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ
--	--	--	--	--

				- Tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và sáng tạo trong học tập thông qua các hoạt động học thuật trong và ngoài trường. - Tuân thủ quy định của luật pháp, có lối sống và học tập lành mạnh - Luôn thể hiện là người phẩm chất đạo đức tốt, ý thức về nghề nghiệp rõ ràng, có trách nhiệm, là công dân tốt đối với xã hội - Tích cực tham gia các phong trào trong và ngoài trường nhằm trau dồi thêm kỹ năng sống và học tập cho mình. ▪ Trình độ ngoại ngữ Chứng chỉ IELTS 5.0 quốc tế (Hoặc tương đương) ▪ Trình độ Tin học Chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel) 2. Ngành Quản trị kinh doanh ▪ Kiến thức: Cung cấp cho sinh viên các kiến thức sau cho sinh viên: Kiến thức khoa học xã hội căn bản, Kiến thức về toán – tin học – khoa học tự nhiên, Kiến thức cơ sở về kinh tế học, Kiến thức về tâm lý, hành vi, giao tiếp... của cá nhân, nhóm, và tổ chức trong kinh doanh., Kiến thức về quản trị, điều hành tổ chức, doanh nghiệp, Kiến thức về kế toán, tài chính, tiền tệ và tín dụng, Kiến thức về thị trường, marketing, kinh doanh buôn bán, Kiến thức chuyên ngành về quản trị kinh doanh... ▪ Các kỹ năng ❖ Kỹ năng cứng: - Kỹ năng thu thập thông tin, phân tích, dự báo phục vụ cho công tác quản trị kinh doanh - Kỹ năng lập các kế hoạch quản trị kinh doanh như: kế hoạch sản xuất, kế hoạch cung ứng vật tư, kế hoạch bán hàng, kế hoạch nhân sự... - Kỹ năng tổ chức công việc, tổ chức bộ máy, và tổ chức nhân sự để thực hiện các nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ. - Kỹ năng lãnh đạo, điều hành tổ chức, cá nhân thực hiện các công việc theo nhiệm vụ được giao hoặc theo kế hoạch đã được thông qua.
--	--	--	--	--

				- Kỹ năng kiểm soát các hoạt động của đơn vị theo mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch đã được thông qua. - Kỹ năng tư vấn kinh doanh, tham mưu cho lãnh đạo các biện pháp hoàn thiện công tác quản trị hoặc nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp. - Kỹ năng khởi sự doanh nghiệp - Kỹ năng kinh doanh ❖ Kỹ năng mềm: - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ - Có phẩm chất đạo đức, có tính kỷ luật - Có tinh thần phấn đấu vươn lên - Có khả năng tự định hướng, tự điều chỉnh để thích nghi với các môi trường sống và làm việc khác nhau - Có ý thức tự giác học tập, nghiên cứu, tích lũy kinh nghiệm - Tích cực tham gia các hoạt động phong trào - Có ý thức tham gia các hoạt động cộng đồng và chia sẻ với cộng đồng - Có đạo đức nghề nghiệp ▪ Trình độ ngoại ngữ Chứng chỉ IELTS 5.0 quốc tế (Hoặc tương đương) ▪ Trình độ Tin học Chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel). 3. Ngành Kế toán ▪ Kiến thức: - Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu về kế toán doanh nghiệp. - Nắm vững kỹ thuật và có kiến thức thực tế để có thể giải quyết các công việc phức tạp trong lĩnh vực kế toán. - Có kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật
--	--	--	--	---

				tự nhiên và xã hội trong lãnh vực kế toán – kiểm toán để có thể phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn. - Có kiến thức quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường liên quan đến lãnh vực kế toán – kiểm toán. ▪ Kỹ năng ❖ Kỹ năng cứng - Có khả năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và thông thạo một số phần mềm chuyên dụng; có khả năng giao tiếp tiếng Anh trình độ khá trở lên - Sử dụng tiếng Anh thành thạo trong lãnh vực Kế toán – Kiểm toán - Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của kế toán trong những bối cảnh khác nhau - Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong lãnh vực kế toán ❖ Kỹ năng mềm - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ - Tích cực, nhiệt tình trong công việc, với cuộc sống, đương đầu với mọi thách thức... - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp; - Có ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân; - Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp. - Thích ứng nhanh với môi trường kinh doanh. ▪ Trình độ ngoại ngữ
--	--	--	--	---

				Chứng chỉ IELTS 5.0 quốc tế (Hoặc tương đương) ▪ Trình độ Tin học Chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel). 4. Ngành Kinh doanh quốc tế ▪ Kiến thức - Có kiến thức nền tảng về kinh tế và kinh doanh quốc tế - Có kiến thức chuyên sâu về nghiệp vụ thương mại quốc tế - Hoạch định, thực hiện và quản trị có hiệu quả các chiến lược thương mại quốc tế. ▪ Kỹ năng ❖ Kỹ năng mềm - Có khả năng tham gia các hoạt động hoạch định, triển khai và thực hiện các chiến lược, chính sách, kế hoạch kinh doanh thương mại quốc tế tại doanh nghiệp. - Có kỹ năng giao dịch, đàm phán, soạn thảo các hợp đồng mua bán hàng hóa ngoại thương, hợp đồng gia công quốc tế và hợp đồng chuyên giao công nghệ quốc tế; nắm vững, soạn thảo và kiểm tra được các chứng từ trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa. - Có khả năng nhận định, phân tích, dự báo và đưa ra giải pháp giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động thương mại quốc tế tại doanh nghiệp. ❖ Kỹ năng mềm - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ - Có năng lực tự chủ để hoàn thành các mục tiêu trong công việc. - Có năng lực sáng tạo và làm việc độc lập - Có ý thức vượt khó, tích cực và năng động trong học tập và
--	--	--	--	--

				công tác. - Có khả năng tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức và sáng tạo trong công việc. - Có tính thần trách nhiệm cao trong hoạt động nhóm, trong công việc. ▪ Trình độ ngoại ngữ Chứng chỉ IELTS 5.0 quốc tế (Hoặc tương đương) ▪ Trình độ Tin học Chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel). 5. Ngành marketing ▪ Kiến thức - Đạt được sự hiểu biết cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật - Giải thích được cơ bản về kinh tế vi mô, vĩ mô, thống kê trong kinh tế và kinh doanh, nguyên lý kế toán, tài chính, quản trị - Đạt được kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong ngành marketing, vận dụng được các công cụ, qui trình để thực hiện nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thị trường - Đủ kiến thức và năng lực tiếng Anh và tin học để đáp ứng yêu cầu công việc trong tiếp cận và triển khai hoạt động marketing ở thị trường trong nước và quốc tế - Đạt được sự hiểu biết sâu sắc và vững vàng các nguyên lý, công cụ và qui trình marketing - Phân tích, đánh giá được các yếu tố môi trường marketing, đối thủ cạnh tranh và nội lực của doanh nghiệp phục vụ cho hoạt động quản trị marketing của doanh nghiệp/ tổ chức - Có khả năng hoạch định, triển khai thực thi, đo lường đánh giá marketing ở cấp độ chiến lược cho doanh nghiệp/tổ chức - Đủ khả năng hoạch định, triển khai thực thi, đo lường đánh giá marketing ở cấp độ chiến thuật cho doanh nghiệp/tổ chức ▪ Kỹ năng ❖ Kỹ năng cứng - Đạt được kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp trong việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra
--	--	--	--	---

				đánh giá và quản trị các hoạt động Marketing ở cấp độ chiến lược và chiến thuật - Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác và phổ biến kiến thức, kỹ năng, vấn đề và giải pháp đến người khác ❖ Kỹ năng mềm - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ - Có năng lực làm việc độc lập và làm việc nhóm, tự chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm nhóm, trách nhiệm xã hội và đạo đức nghề nghiệp. - Phát triển được thái độ tích cực, dẫn thân và sáng tạo trong hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định trong nghề marketing và trong cuộc sống - Có năng lực tự định hướng đưa ra kết luận chuyên môn, lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân, đồng thời phát triển chuyên môn ở mức độ cao hơn với thái độ tích cực học tập suốt đời. ▪ Trình độ ngoại ngữ Chứng chỉ IELTS 5.0 quốc tế (Hoặc tương đương) ▪ Trình độ Tin học Chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel). 6. Ngành Tài chính – Ngân hàng ▪ Kiến thức - Đào tạo cử nhân có kiến thức cơ bản về chính trị, kinh tế, xã hội, luật pháp, kinh doanh, tài chính, các hoạt động thuộc lĩnh vực tài chính – ngân hàng nói chung. - Nắm vững kiến thức cơ bản theo chuẩn chương trình đào tạo
--	--	--	--	---

				đại học cho khối ngành kinh tế và quản lý: Kinh tế học vi mô, Kinh tế học vĩ mô, các nguyên lý thống kê, Pháp luật đại cương, Phương pháp nghiên cứu khoa học; kiến thức cơ sở ngành: Nguyên lý kế toán, Kinh tế lượng, Luật kinh tế, Tài chính tiền tệ -thị trường tài chính, Tài chính doanh nghiệp, Tài chính quốc tế; Vận dụng các kiến thức cơ bản về toán, khoa học tự nhiên và kiến thức của nhóm ngành kinh tế và tài chính - ngân hàng – bảo hiểm; - Áp dụng được các kiến thức cơ bản của quản trị kinh doanh, kế toán, tiền tệ - ngân hàng, marketing ... vào giải quyết các vấn đề thực tiễn nghiệp vụ liên quan đến lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp và Ngân hàng; - Đạt chuẩn kiến thức chuyên môn của trình độ đại học ngành Tài chính – Ngân hàng. ▪ Kỹ năng ❖ Kỹ năng cứng - Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong lĩnh vực được đào tạo; - Có kỹ năng hình thành các giả thuyết; thu thập, phân tích và xử lý thông tin trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng; - Có thể nhận thức được bối cảnh xã hội, ngoại cảnh và bối cảnh của tổ chức để vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào các hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn trong đơn vị, có năng lực sáng tạo trong công việc, phát triển vị trí cá nhân trong lĩnh vực chuyên môn - Có kỹ năng tự lập kế hoạch hoạt động, tổ chức, sắp xếp công việc, đánh giá kết quả công việc, nhiệm vụ được giao; có kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả trong môi trường công ty; - Có kỹ năng thuyết trình công việc, nhiệm vụ được giao, kỹ năng giao tiếp giữa các đồng nghiệp, giao tiếp với các khách hàng, đối tác của công ty (bao gồm giao dịch trực tiếp qua điện thoại, văn bản, thư điện tử); - Đánh giá, phân tích và tổng hợp được một số vấn đề chuyên sâu và một số nghiệp vụ cụ thể về tài chính – bảo hiểm – ngân hàng như huy động vốn, tín dụng, bảo lãnh, quản trị
--	--	--	--	--

				ngân hàng... trong thực tiễn, công việc chuyên môn. - Có khả năng lập luận, tư duy theo hệ thống tài chính – bảo hiểm – ngân hàng, giải quyết các vấn đề nảy sinh, nghiên cứu và khám phá kiến thức trong lĩnh vực tài chính – bảo hiểm - ngân hàng ❖ Kỹ năng mềm - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ - Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình. - Có các phẩm chất đạo đức cá nhân tốt như: tự tin không chỉ trong công việc liên quan đến Tài chính - Ngân hàng, mà còn có thể linh hoạt trong việc tìm các giải pháp trong và ngoài chuyên môn, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo, tinh thần tự tôn, hiểu biết văn hóa và có khát vọng vươn lên để trở thành nhà lãnh đạo, chuyên gia cao cấp. - Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự giác phát triển sản phẩm sáng tạo. - Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: chấp hành các qui định của nhà nước và pháp luật, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, trân trọng các giá trị đạo đức của dân tộc, hiểu biết vai trò của ngành Tài chính – Ngân
--	--	--	--	---

				hàng – Bảo hiểm trong cộng đồng để nâng cao giá trị của cuộc sống. ▪ Trình độ ngoại ngữ Chứng chỉ IELTS 5.0 quốc tế (Hoặc tương đương) ▪ Trình độ Tin học Chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel). D. CHƯƠNG TRÌNH QUỐC TẾ 1. Ngành Kinh doanh quốc tế ▪ Kiến thức Đào tạo cử nhân ngành Kinh doanh quốc tế có phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp, có sức khỏe tốt, nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị và kinh doanh quốc tế, có năng lực nghiên cứu, hoạch định chính sách và giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực Kinh doanh và Thương mại quốc tế, có khả năng khởi nghiệp thành công sau này. ▪ Kỹ năng: ❖ Kỹ năng cứng: lập và triển khai được các kế hoạch kinh doanh quốc tế, đầu tư quốc tế, Anh văn lưu loát, thành thạo tin học văn phòng ❖ Kỹ năng mềm - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ: có thái độ sống và làm việc tích cực, làm việc với cường độ cao, thích nghi với những biến động trong môi trường quốc tế. ▪ Trình độ ngoại ngữ Chứng chỉ IELTS 6.5 quốc tế (Hoặc tương đương) ▪ Trình độ Tin học Chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word,
--	--	--	--	---

				Microsoft Excel). 2. Ngành Marketing ▪ Kiến thức Đào tạo cử nhân ngành Marketing có phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp, có sức khỏe tốt, nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị, quản trị kinh doanh và marketing, có năng lực nghiên cứu, hoạch định chính sách và giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực Kinh doanh và Marketing, có khả năng khởi nghiệp thành công sau này. ▪ Kỹ năng: ❖ Kỹ năng cứng: kỹ năng tổ chức thực hiện điều hành hoạt động marketing, lập chiến lược, kế hoạch marketing tại các doanh nghiệp; Anh văn lưu loát, thành thạo tin học văn phòng ❖ Kỹ năng mềm - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ: có thái độ sống và làm việc tích cực, làm việc với cường độ cao, thích nghi với những biến động trong môi trường quốc tế. ▪ Trình độ ngoại ngữ Chứng chỉ IELTS 6.5 quốc tế (Hoặc tương đương) ▪ Trình độ Tin học Chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel). 3. Ngành Kế toán ▪ Kiến thức Đào tạo cử nhân ngành Kế toán có phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp, có sức khỏe tốt, nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, kế toán và tài chính, có năng lực nghiên cứu, hoạch định chiến lược tài chính, kế hoạch tài chính, có khả năng tổ
--	--	--	--	---

				chức thực hiện, điều hành công tác kế toán – tài chính tại các doanh nghiệp. ▪ Kỹ năng: ❖ Kỹ năng cứng: kỹ năng tổ chức thực hiện điều hành công tác kế toán, tài chính tại các doanh nghiệp, Anh văn lưu loát, thành thạo tin học văn phòng ❖ Kỹ năng mềm - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ: có thái độ sống và làm việc tích cực, làm việc với cường độ cao, thích nghi với những biến động trong môi trường quốc tế. ▪ Trình độ ngoại ngữ Chứng chỉ IELTS 6.5 quốc tế (Hoặc tương đương) ▪ Trình độ Tin học Chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel). 4. Ngành Quản trị kinh doanh ▪ Kiến thức Đào tạo cử nhân ngành Quản trị kinh doanh có phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp, có sức khỏe tốt, nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, về quản trị, điều hành tổ chức, doanh nghiệp. ▪ Kỹ năng: ❖ Kỹ năng cứng: Kỹ năng thu thập thông tin, phân tích, dự báo phục vụ cho công tác quản trị kinh doanh; lập các kế hoạch quản trị kinh doanh; tổ chức công việc, tổ chức bộ máy, và tổ chức nhân sự để thực hiện các nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ; tư vấn kinh doanh, tham mưu cho lãnh đạo các biện pháp hoàn thiện công tác quản trị hoặc nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp
--	--	--	--	---

				❖ Kỹ năng mềm - Kỹ năng Thuyết trình - Kỹ năng Làm việc nhóm - Kỹ năng Quản lý thời gian - Kỹ năng Tư duy sáng tạo - Kỹ năng Giao tiếp - Kỹ năng Giải quyết vấn đề - Kỹ năng Tìm việc - Kỹ năng Khám phá bản thân và Lập kế hoạch nghề nghiệp ▪ Thái độ: có thái độ sống và làm việc tích cực, làm việc với cường độ cao, thích nghi với những biến động trong môi trường quốc tế. ▪ Trình độ ngoại ngữ Chứng chỉ IELTS 6.5 quốc tế (Hoặc tương đương) ▪ Trình độ Tin học Chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Microsoft Word, Microsoft Excel).
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Trường bố trí phòng làm việc riêng cho giáo sư, nghiên cứu sinh. - Trường trang bị cơ sở dữ liệu công trình khoa học trong và ngoài nước cho học viên cao học. - Trường tài trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh thông qua đề tài cấp cơ sở. - Bố trí cố vấn học tập để theo dõi, đánh giá tiến độ, chất lượng học tập và nghiên cứu của nghiên cứu sinh.	- Chế độ giảm học phí cho cựu sinh viên, học viên của Trường và giảm học phí cho học viên cao học có thân nhân đã học cao học tại Trường. - Thời gian học tập linh hoạt, phù hợp cho các đối tượng đang làm việc. - Bố trí cố vấn học tập cho từng lớp để theo dõi, đánh giá tiến độ, chất lượng học tập của học viên. - Thư viện và các tiện ích phục vụ khác được vận hành phù hợp với đặc điểm của học viên cao học. - Trường trang bị cơ sở dữ liệu công trình khoa học trong và ngoài nước cho học viên cao học.	Người đang theo học tại trường, ngoài việc được sử dụng các điều kiện cơ sở vật chất như: ký túc xá, thư viện, phòng thực hành máy tính..., còn được hỗ trợ, khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các hoạt động như sau: ▪ Chế độ, chính sách đối với sinh viên - Các chế độ, chính sách đối với sinh viên được thực hiện trên tinh thần công khai, công bằng và đúng quy định. Tổ chức xét khen thưởng, kỷ luật sinh viên được tiến hành thường xuyên và đúng quy chế; - Thực hiện Nghị định 157/2007-QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về công tác vay vốn tín dụng đối với học sinh, sinh viên, bằng nhiều biện pháp và hình thức, các đơn vị chức năng phối hợp chặt chẽ để tuyên truyền, phổ biến rộng rãi cho sinh viên, hỗ trợ thủ tục để sinh viên vay vốn. - Xét miễn giảm học phí theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ và Thông tư 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 03 năm 2016, năm học 2018 – 2019 miễn giảm học phí cho 382 sinh viên với số tiền: 2.604.796.000 đồng. - Cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên xếp loại

				Khá, Giỏi, Xuất sắc mỗi học kỳ, năm học 2018 – 2019 cấp 1.763 suất học bổng với số tiền 11.371.241.250 đồng. - Trợ cấp xã hội cho các đối tượng chính sách bao gồm: sinh viên người dân tộc ít người sống ở vùng cao; sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ; sinh viên là người tàn tật; sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; về kinh tế vượt khó học tập, năm học 2018 – 2019 trợ cấp xã hội cho 242 sinh viên với số tiền: 157.680.000 đồng. - Hỗ trợ học phí từ Quỹ hỗ trợ sinh viên cho đối tượng sinh viên nghèo vượt khó học tập, năm học 2018 – 2019 đã hỗ trợ cho 619 sinh viên với số tiền 2.081.748.000 đồng. - Hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên là đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, năm học 2018 – 2019 cho 47 sinh viên với số tiền 195.990.000 đồng. - Hỗ trợ học tập cho sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người, năm học 2018 – 2019 hỗ trợ học tập cho 02 sinh viên với số tiền 32.280.000 đồng. - Khen thưởng cuối khóa cho sinh viên chính quy tốt nghiệp có thành tích cao trong học tập và rèn luyện, năm học 2018 – 2019 khen thưởng cho 2.482 sinh viên với số tiền 305.000.000 đồng. - Khen thưởng cho sinh viên chính quy có thành tích cao trong kỳ xét tuyển vào Trường, năm học 2018 – 2019 cho 107 sinh viên đạt danh hiệu thủ khoa, á khoa và điểm cao (học bổng tài năng) với số tiền 1.506.300.000 đồng. - Ngoài ra còn thực hiện khen thưởng và các chế độ chính sách khác cho sinh viên chính quy năm học 2018 – 2019 cho 3.170 sinh viên với số tiền 106.750.000 đồng. Người đang theo học tại trường, ngoài việc được sử dụng các điều kiện cơ sở vật chất như: ký túc xá, thư viện, phòng thực hành máy tính..., còn được hỗ trợ, khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các hoạt động như sau: ▪ Chế độ, chính sách đối với sinh viên - Các chế độ, chính sách đối với sinh viên được thực hiện trên tinh thần công khai, công bằng và đúng quy định. Tổ chức xét khen thưởng, kỷ luật sinh viên được tiến hành thường xuyên và đúng quy chế;
--	--	--	--	--

				- Thực hiện Nghị định 157/2007-QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về công tác vay vốn tín dụng đối với học sinh, sinh viên, bằng nhiều biện pháp và hình thức, các đơn vị chức năng phối hợp chặt chẽ để tuyên truyền, phổ biến rộng rãi cho sinh viên, hỗ trợ thủ tục để sinh viên vay vốn. - Xét miễn giảm học phí theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ và Thông tư 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTĐBXH ngày 30 tháng 03 năm 2016. - Cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên xếp loại Khá, Giỏi, Xuất sắc mỗi học kỳ. Năm học 2015 – 2016 có 1061 suất học bổng được cấp với số tiền 6.739.550.000 đồng. - Trợ cấp xã hội cho các đối tượng chính sách bao gồm: sinh viên người dân tộc ít người sống ở vùng cao; sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ; sinh viên là người tàn tật; sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; về kinh tế vượt khó học tập cho 74 sinh viên với số tiền: 54.240.000đ. - Hỗ trợ học phí cho đối tượng sinh viên nghèo vượt khó học tập, sinh viên tại các địa phương gặp thiên tai: năm học 2015-2016 đã hỗ trợ cho 890 sinh viên với số tiền 1.029.030.000 đồng. - Trích lập Quỹ hỗ trợ sinh viên từ lãi tiền gửi ngân hàng năm 2015: 2.695.307.906 đồng. - Việc thu hút, tiếp nhận các nguồn tài trợ học bổng cho sinh viên năm học 2015-2016, với tổng số tiền: 217.000.000 đồng. ▪ Sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học - Trường luôn khuyến khích và tạo điều kiện giúp sinh viên tham gia các công trình nghiên cứu khoa học. Số lượng sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học không ngừng tăng lên trong những năm gần đây và hàng năm đều đạt nhiều giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học các cấp. - Trường thường xuyên tổ chức các ngày hội hướng nghiệp cho sinh viên; qua đó, sinh viên có thể gặp gỡ, giao lưu và tìm hiểu nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp. Các đơn vị, cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước cũng có thể phỏng vấn, trao đổi trực tiếp với sinh viên nhằm bổ sung nguồn nhân lực của mình.
--	--	--	--	--

				▪ Các cuộc thi học thuật Nhà trường đã tổ chức nhiều cuộc thi học thuật dành cho sinh viên như: Olympic các môn học khoa học Mác-Lênin, Ý tưởng kinh doanh, Olympic tiếng Anh, Olympic Tin học và các cuộc thi, diễn đàn sinh viên nghiên cứu khoa học các cấp (Bộ Giáo dục và Đào tạo, Eureka...). ▪ Các hoạt động hỗ trợ sinh viên: - Chương trình học bổng Thắp sáng ước mơ và Tiếp sức đến trường do Đoàn Thanh niên trường thực hiện: trao học bổng định kỳ hàng năm cho các sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, vượt khó trong học tập (ưu tiên các sinh viên không thuộc diện chế độ chính sách hoặc miễn giảm). Các hoạt động giúp sinh viên phát triển kỹ năng bản thân: Hội trại sinh viên, chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh, các ngày hội sinh viên, các hoạt động văn hóa – văn nghệ,... ▪ Chương trình học bổng doanh nghiệp: - Ngoài các chương trình học bổng, hỗ trợ học phí, tín dụng... Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh các chương trình học bổng doanh nghiệp và đã nhận hỗ trợ học bổng từ các doanh nghiệp với số tiền là 750.000.000 đồng. ▪ Giới thiệu việc làm và tập sự: - Trong năm học, Nhà trường đã giới thiệu 137 chương trình tuyển dụng toàn thời gian và bán thời gian cho tất cả người học, thu hút gần 600 lao động tham gia ứng tuyển; Tổ chức ngày hội nghề nghiệp sinh viên thu hút 81 doanh nghiệp tham gia với 5000 vị trí tuyển dụng và thu hút hơn 2000 lượt sinh viên tham dự.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	- CTĐT tiến sĩ QTKD ban hành kèm theo Quyết định 1898/QĐ-ĐHTCM ngày 12/12/2016 của Hiệu trưởng. - CTĐT tiến sĩ TCNH ban hành kèm theo Quyết định 1139/QĐ-ĐHTCM ngày 13/7/2016 của Hiệu trưởng.	Ban hành kèm theo Quyết định 1706/QĐ-ĐHTCM ngày 17/09/2018 của Hiệu trưởng, bao gồm: - CTĐT thạc sĩ TCNH định hướng ứng dụng; - CTĐT thạc sĩ TCNH định hướng nghiên cứu; - CTĐT thạc sĩ QTKD.	
V	Khả năng học tập, nâng cao	Người học sau khi nhận bằng Tiến sĩ, có thể tự nghiên cứu	Người học sau khi nhận bằng Thạc sĩ, có thể thực hiện đào tạo liên thông (học lên trình độ tiến sĩ), liên	1. Ngành Quản trị kinh doanh Người học xong chương trình có thể tiếp tục tự học, tham gia học tập ở bậc học cao hơn, tích lũy kinh nghiệm để trở thành

	trình độ sau khi ra trường	chuyên sâu theo hướng hàn lâm hoặc ứng dụng, có thể học sau tiến sĩ (postdoctoral program).	thông ngành (học trình độ thạc sĩ bằng thứ hai); có khả năng bồi dưỡng chuyên sâu theo lĩnh vực chuyên ngành.	doanh nhân, lãnh đạo, chuyên gia cao cấp trong lĩnh vực QTKD. Sinh viên tốt nghiệp cũng có thể làm giảng viên và nghiên cứu viên nếu được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và nghiệp vụ nghiên cứu theo chuẩn nghề nghiệp. Về lâu dài, cử nhân QTKD có khả năng tự hoàn thiện để trở thành các nhà lãnh đạo doanh nghiệp hoặc các vị trí quản trị trung, cao cấp. 2. Ngành Bất động sản Tốt nghiệp chuyên ngành Kinh doanh bất động sản, sinh viên có khả năng tự học tập suốt đời để nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp của mình; bên cạnh đó sinh viên có thể hoạch định cho mình một kế hoạch học tập ở bậc sau đại học nhằm nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực chuyên môn nghề nghiệp và nâng cao tầm nhìn cũng như quản lý về lĩnh vực nghề nghiệp bất động sản. 3. Ngành Kinh doanh quốc tế - Người học có khả năng nghiên cứu độc lập, tự học và tự nâng cao trình độ trong lĩnh vực Kinh doanh quốc tế nói chung. - Có khả năng tiếp tục theo học các chương trình sau đại học ngành Kinh doanh quốc tế, ngành Quản trị kinh doanh tại các trường đại học trong nước và quốc tế. 4. Ngành Tài chính - Ngân hàng Người học có khả năng tự học và tự nghiên cứu nâng cao trình độ; có khả năng phân tích và lập luận vấn đề, đủ kiến thức để học tiếp chương trình sau đại học như: Thạc sĩ, Tiến sĩ trong và ngoài nước hoặc các chương trình liên kết với nước ngoài. 5. Ngành Marketing Có thể tiếp tục học ở các bậc sau đại học các chuyên ngành có liên quan như Marketing, Quản trị kinh doanh. 6. Ngành Kế toán Người học xong chương trình có khả năng nghiên cứu, sáng tạo và có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các cấp học cao hơn. 7. Ngành Ngôn ngữ Anh Sinh viên tốt nghiệp có tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về ngôn ngữ, văn hóa - văn minh, kinh tế xã hội của các nước cộng đồng Anh ngữ, có khả năng theo học các khóa học về ngôn ngữ hay kinh doanh ở trình độ cao hơn.
--	----------------------------	---	---	---

				8. Ngành Quản trị khách sạn Sau khi ra trường, sinh viên có thể tự nâng cao trình độ chuyên môn qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức ngắn hạn, dài hạn hoặc tiếp tục học sau đại học trong và ngoài nước. 9. Ngành Hệ thống thông tin quản lý Có khả năng nghiên cứu và làm việc theo nhóm để phát triển các dự án về tin học hóa hệ thống quản trị doanh nghiệp, tin học hóa hệ thống kế toán doanh nghiệp; Có khả năng tiếp tục theo học các chương trình sau đại học về Hệ thống thông tin quản lý hoặc các ngành học thuộc khối kinh doanh - quản lý tại các trường đại học trong nước và quốc tế. 10. Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành Sau khi ra trường, sinh viên có thể tự nâng cao trình độ chuyên môn qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức ngắn hạn, dài hạn học tiếp tục học sau đại học. Đặc biệt, sinh viên có thể học thêm để được cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch, đại lý lữ hành, điều hành du lịch, quản lý sự kiện du lịch định hướng phát triển nghề nghiệp của mình là nhà quản lý doanh nghiệp lữ hành, công ty tổ chức sự kiện hoặc trở thành nhà quản lý cấp cao hơn tùy theo khả năng và năng lực của mình. 11. Ngành Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống Sau khi ra trường, sinh viên có thể tự nâng cao trình độ chuyên môn qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức ngắn hạn, dài hạn hoặc tiếp tục học sau đại học trong và ngoài nước.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	1. Ngành QTKD: Sau khi nhận học vị Tiến sĩ, người được nhận học vị Tiến sĩ có đủ năng lực tham gia vào các hoạt động khoa học (từ khâu ý tưởng, xây dựng và tổ chức các đề tài hay đề án nghiên cứu khoa học) và có thể chủ trì các nhiệm vụ và đề tài nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực quản trị kinh doanh; Có kỹ năng quản lý trong từng lĩnh vực hoạt động	1. Ngành QTKD: Sau khi tốt nghiệp Chương trình thạc sĩ quản trị kinh doanh, người học có thể đảm nhiệm một trong số các vị trí công tác sau đây: - Nhóm 1: Nhà quản trị cấp trung tại các doanh nghiệp, tập đoàn trong và ngoài nước; - Nhóm 2: Chủ doanh nghiệp, Giám đốc điều hành (CEO) tại các doanh nghiệp, tập đoàn trong và ngoài nước. 2. Ngành TCNH: Sau khi tốt nghiệp Chương trình thạc	1. Ngành Quản trị kinh doanh Sinh viên tốt nghiệp ra trường có thể làm việc ở các , phòng vật tư, phòng bán hàng, phòng marketing, phòng hành chính nhân sự, phòng đầu tư ... thuộc tất cả các loại hình doanh nghiệp và các cơ quan, tổ chức. Người học xong chương trình sẽ có khả năng tác nghiệp, kinh doanh, phân tích, đánh giá, nghiên cứu, giảng dạy về QTKD tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các cơ sở giáo dục đại học, các viện nghiên cứu và các tổ chức khác. 2. Ngành Bất động sản Đại đa số sinh viên có thể làm công việc liên quan đến lĩnh vực bất động sản tại các bộ phận thuộc cơ quan quản lý nhà nước như Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Quỹ đầu tư phát triển các tỉnh, thành phố, v.v...; phòng Tài nguyên và Môi

	chuyên biệt để trở thành các chuyên gia quản trị có uy tín, các chuyên gia tư vấn về quản trị kinh doanh và có thể giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp; Là nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học chính trong lĩnh vực quản trị kinh doanh tại các trường đại học, cao đẳng, các trung tâm và cơ sở nghiên cứu và đào tạo thuộc các Bộ ngành, và tỉnh – thành. Là nhà tư vấn chuyên nghiệp hoặc nhà lãnh đạo trong các tổ chức kinh doanh trong và ngoài nước. 2. Ngành TCNH: Sau khi tốt nghiệp Chương trình tiến sĩ TC-NH, người học có thể đảm nhiệm một trong số các vị trí công tác sau đây: - Nhóm 1: Nghiên cứu viên và giảng viên trong lĩnh vực tài chính ngân hàng làm việc tại các cơ sở nghiên cứu, các trường đại học. - Nhóm 2: Chuyên gia tài chính-ngân hàng cao cấp làm việc tại các doanh nghiệp, các định chế tài chính (như ngân hàng thương mại, doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm, chứng khoán, quỹ đầu tư...). - Nhóm 3: Chuyên gia hoạch định chính sách, cơ quan quản	sĩ TC-NH, người học có thể đảm nhiệm một trong số các vị trí công tác sau đây: - Nhóm 1: Nhà hoạch định các chính sách kinh tế vĩ mô/vi mô có liên quan đến ngành TC-NH - Nhóm 2: các nhà nghiên cứu, các giảng viên tại các trường đại học, cao đẳng thuộc khối ngành kinh tế; - Nhóm 3: Giám đốc tài chính (CFO), Giám đốc điều hành (CEO) tại các doanh nghiệp-ngân hàng, tập đoàn trong và ngoài nước, các chuyên gia tư vấn lĩnh vực TC-NH cho các doanh nghiệp.	trường, Ban bồi thường giải phóng mặt bằng,.v.v... các quận huyện, Ban quản lý dự án, ngân hàng, công ty tư vấn đầu tư kinh doanh bất động sản, công ty quản lý bất động sản. Một số sinh viên có khả năng giảng dạy và nghiên cứu có thể làm việc tại các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp. 3. Ngành Kinh doanh quốc tế - Nhân viên hoặc cán bộ quản lý các phòng nghiệp vụ tại các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hàng hóa liên quan đến hoạt động thương mại quốc tế. - Nhân viên hoặc cán bộ quản lý phòng XNK, phòng marketing, phòng kinh doanh, phòng cung ứng tại các doanh nghiệp xuất nhập khẩu; Làm nhân viên hoặc quản lý kinh doanh, hiện trường, chứng từ, khai hải quan... cho các công ty kho vận, giao nhận, các đơn vị kinh doanh dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa đường biển, đường bộ, đường không. - Làm nhân viên hoặc quản lý tại các văn phòng đại diện; - Làm chuyên viên tại các tổ chức kinh tế, các viện nghiên cứu, hoặc tham gia công tác trợ giảng các trường đại học, cao đẳng. - Làm chuyên viên hoặc quản lý chuyên môn tại các cơ quan quản lý thị trường, quản lý thương mại các cấp. - Làm giao dịch viên, nhân viên hoặc cán bộ quản lý phòng thanh toán trong ngân hàng. - Bộ phận kinh doanh xuất nhập khẩu, đầu tư, mua bán hàng hóa quốc tế, kế hoạch kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, các doanh nghiệp thương mại - tài chính - đầu tư liên quan đến hoạt động kinh doanh quốc tế. 4. Ngành Quản trị khách sạn - Đảm trách các vị trí cần đến khả năng Anh ngữ cao như một số vị trí nhân viên ở bộ phận lễ tân, marketing và bán hàng, nhà hàng... trong các khách sạn 5 sao quốc tế. Ngoài ra, với kiến thức và kỹ năng được đào tạo tại trường, nếu sinh viên tích lũy được kinh nghiệm phù hợp thì có thể hòa nhập tốt vào các vị trí quản lý (Giám sát, Trưởng các bộ phận, Quản lý và điều hành...) trong các cơ sở kinh doanh lưu trú và ăn uống quốc tế, các khách sạn, khu vui chơi nghỉ dưỡng, nhà hàng, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí như nhà hát, sân golf, công ty tổ chức sự kiện, công viên giải trí, văn phòng các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch
--	--	--	--

		lí nhà nước trong lĩnh vực tài chính ngân hàng (Bộ Tài chính, Ngân hàng nhà nước, Ủy ban chứng khoán, Tổng cục thuế, Hải quan, Kho bạc...).		- Ngoài việc làm tại các doanh nghiệp, một số sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy và nghiên cứu về quản trị khách sạn, nhà hàng và dịch vụ giải trí tại các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp. 5. Ngành Tài chính - Ngân hàng - Có khả năng đảm nhận những công việc chuyên môn trong các cơ quan quản lý nhà nước, ngân hàng thương mại, ngân hàng trung ương, các tổ chức tín dụng, trong các cơ quan thuế, cơ quan hải quan tại trung ương, các địa phương, các công ty bảo hiểm và các định chế tài chính khác tại doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, ... - Có khả năng làm công tác giảng dạy, nghiên cứu tại các trường, cơ quan nghiên cứu khoa học. 6. Ngành Kế toán - Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc tại các đơn vị và tổ chức trong xã hội như các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, dịch vụ, công ty kiểm toán, ngân hàng, công ty bảo hiểm, các cơ quan tài chính, cục thuế, kho bạc, viện nghiên cứu kinh tế - tài chính, các trường đại học. Có thể đảm nhận các chức danh phụ trách kế toán, kế toán trưởng, tư vấn doanh nghiệp - Một bộ phận sinh viên tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy và nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng, TCCN. 7. Ngành Hệ thống thông tin quản lý - Công ty phần mềm trong và ngoài nước; - Phòng công nghệ thông tin, phòng kỹ thuật tại các tổ chức và doanh nghiệp; - Phòng đào tạo, phòng khảo thí, trung tâm quản lý dữ liệu tại các trường đại học, cao đẳng và phổ thông. 8. Ngành Marketing - Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm việc ở bộ phận marketing, bộ phận kinh doanh trong các doanh nghiệp, hoặc làm việc tại các công ty dịch vụ marketing như quảng cáo, tổ chức sự kiện, nghiên cứu thị trường, quản lý một nhãn hàng cho dòng sản phẩm hoặc thương hiệu, làm việc tại các công ty dịch vụ hỗ trợ quảng bá thương hiệu - Một bộ phận sinh viên ra trường có thể làm công tác giảng dạy và nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp.
--	--	--	--	--

				9. Ngành Ngôn ngữ Anh - Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc tại các công ty nước ngoài hay liên doanh với nước ngoài, khách sạn, công ty du lịch, trung tâm ngoại ngữ, trường trung học phổ thông, hoặc trong các tổ chức, cơ quan có sử dụng tiếng Anh trong giao dịch, kinh doanh với các vị trí như trợ lý giám đốc, nhân viên tiếp tân, nhân viên văn phòng hay biên phiên dịch viên nội bộ cơ bản (internal translators/ interpreters), nhân viên bộ phận Chăm sóc khách hàng, Marketing... - Một bộ phận sinh viên tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy và nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng, TCCN. 10. Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành - Có thể làm việc ở các vị trí như: nhân viên đại lý lữ hành; nhân viên marketing và bán chương trình du lịch; nhân viên điều hành tour; nhân viên đại lý lữ hành; nhân viên quản lý bộ phận nghiệp vụ lữ hành và điều hành tour; hướng dẫn viên du lịch nội địa và quốc tế; và trở thành nhà quản lý và điều hành kinh doanh du lịch tại công ty du lịch nội địa và quốc tế. - Ngoài ra, sinh viên tốt nghiệp có thể ứng tuyển vào làm việc vị trí chuyên viên tại các cơ quan quản lý du lịch nhà nước như Ban quản lý các dự án phát triển du lịch, Trung tâm xúc tiến du lịch; Các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Du lịch thuộc các tỉnh, thành phố; Sở Công thương, Phòng quản lý Văn hóa – Thông tin thuộc các huyện, quận, thị xã; Ban quản lý các dự án phát triển du lịch thuộc các cơ quan Nhà nước hoặc các tổ chức phi chính phủ. - Sinh viên ra trường có thể làm giảng viên giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng về Du lịch lữ hành, hướng dẫn viên du lịch và làm giáo viên tại các trường trung cấp du lịch, hoặc các công ty chuyên đào tạo du lịch lữ hành, hướng dẫn viên du lịch. 11. Quản trị Nhà hàng và dịch vụ ăn uống - Chuyên viên tại các doanh nghiệp kinh doanh nhà hàng và dịch vụ du lịch trong nước và quốc tế; Làm việc tại các nước ASEAN theo Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về nghề du lịch ASEAN (MRA - TP: Asean Mutual Recognition Arrangement On Tourism Professionals). - Trưởng nhóm phục vụ, pha chế và chế biến món ăn tại các
--	--	--	--	--

				khách sạn, nhà hàng, bar, khu vực ẩm thực, cửa hàng thức ăn nhanh, trung tâm hội nghị, nhà hàng tiệc cưới, khu vui chơi giải trí. - Giám sát trong công ty chế biến thực phẩm và dịch vụ ẩm thực. - Tự đầu tư kinh doanh nhà hàng nhỏ - Sinh viên có thể tiếp tục theo học ở trình độ cao hơn để giảng dạy và nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp.
--	--	--	--	--

(*) Bao gồm: Đại học chính quy, Văn bằng 2 chính quy và Liên thông chính quy.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Hoàng Đức Long